TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM ĐỘNG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số **07**/2020/QĐST- DS	*Kim Động, ngày 22 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2020, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm về việc: Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản, thụ lý số 22/2020/TLST- DS ngày 23 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1/ Nguyên đơn: anh Phạm Văn H - sinh năm 1982.

2/ Bị đơn: ông Trịnh Tất T - sinh năm 1962.

Và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961.

Đều nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

II/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về khoản nợ gốc: anh Phạm Văn H và ông Trịnh Tất T, bà Nguyễn Thị L thống nhất tính đến ngày 14/12/2020. Ông T và bà L còn nợ anh H tổng số tiền gốc là 60.000.000 đồng.

2. Về thời hạn trả nợ: anh Phạm Văn H và ông Trịnh Tất T, bà Nguyễn Thị L thỏa thuận về thời hạn trả nợ và số tiền trả nợ như sau:

- Từ ngày 14/12/2020 đến ngày 14/12/2021, ông T, bà L phải thanh toán trả cho anh H số tiền là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

- Từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/12/2022, ông T, bà L sẽ thanh toán trả cho anh H số tiền là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

- Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/12/2023, ông T, bà L sẽ phải thanh toán trả cho anh H số tiền còn lại là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Trường hợp ông Trịnh Tất T và bà Nguyễn Thị L vi phạm một trong các thời hạn trả nợ và số tiền trả nợ nêu trên cho anh Phạm Văn H thì anh H có quyền yêu cầu thi hành án tại Cơ quan thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật, đồng thời ông T, bà L phải chịu lãi suất nợ quá hạn theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền phải trả và thời gian chậm trả.

3. Về án phí: anh Phạm Văn H và ông Trịnh Tất T, bà Nguyễn Thị L thỏa thuận: anh H chịu 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Đối trừ số tiền 2.000.000 đồng anh H đã nộp, theo biên lai thu số 0001922 ngày 23 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động.

Hoàn trả lại anh H số tiền 500.000 đồng theo biên lai thu số 0001922 ngày 23 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động.

4 Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh (Phòng KTNV & THAHS);
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Ngọc Oanh